

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ VẤN ĐỀ CON NGƯỜI VÀ PHÁT HUY NHÂN TỐ CON NGƯỜI THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Nguyễn Mạnh Chung¹

TÓM TẮT

Vấn đề con người và phát huy nhân tố con người là nội dung quan trọng, luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam đề cập tới trong nhiều kỳ đại hội, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, với phương châm đổi mới xuất phát từ con người và vì con người, con người vừa là chủ thể vừa là sản phẩm vừa là mục tiêu của sự nghiệp đổi mới. Tuy nhiên, “để phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh” đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tác giả bài viết đã đưa ra quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về những giải pháp nhằm phát huy nhân tố con người ở nước ta hiện nay đó là: Phát triển mạnh mẽ giáo dục và đào tạo, xây dựng tiềm lực trí tuệ - cốt lõi của nguồn nhân lực chất lượng cao; tạo lập môi trường để hoàn thiện và phát triển con người; tạo động lực để phát huy nhân tố con người.

***Từ khóa:** Quan điểm của Đảng, vấn đề con người, thời kỳ đổi mới*

1. Đặt vấn đề

Vấn đề con người là nội dung cơ bản trong tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung và Triết học Mác - Lênin nói riêng. Con người trong tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển xã hội. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn về nhân tố con người trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, coi trọng việc phát huy tối đa sức mạnh con người nhằm tạo động lực để giải phóng xã hội, giải phóng con người. Xuất phát từ vị trí trung tâm và vai trò quyết định đối với thành công của sự nghiệp đổi mới, vấn đề xây dựng con người và phát huy nhân tố con người

đang được đặt ra như một yêu cầu cấp bách. Trong khuôn khổ bài viết này, trên cơ sở quan điểm của Đảng về vấn đề con người và thực tiễn từ khi đổi mới toàn diện đất nước đến nay, tác giả muốn đề cập đến một số quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về những giải pháp nhằm phát huy nhân tố con người trong sự nghiệp xây dựng phát triển đất nước hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Quan điểm của Đảng về con người và phát huy nhân tố con người thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước

Trong đường lối phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn có những định hướng chuẩn giá trị cho việc xây dựng con người Việt Nam. Điều đó được phản ánh trong việc Đảng ta luôn coi trọng,

¹Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng
Email: manhchung1975@gmail.com

đẩy mạnh và đổi mới công tác giáo dục - đào tạo, coi “giáo dục là quốc sách hàng đầu”. Đây là điều kiện để hình thành và phát triển các thế hệ con người Việt Nam khỏe về thể chất, trong sáng về tâm hồn, có trình độ chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ngay từ những ngày đầu của sự nghiệp cách mạng, Đảng ta đã nhấn mạnh rằng: con người là vốn quý nhất và muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội thì phải có con người xã hội chủ nghĩa.

Với những định hướng đúng đắn của Đảng về vị trí, vai trò của nhân tố con người, chúng ta đã xây nên những thế hệ con người Việt Nam có lý tưởng cách mạng vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng, có ý thức rõ ràng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Chính những chuẩn giá trị đó là động lực quan trọng thúc đẩy con người Việt Nam chiến đấu, lao động, học tập và sáng tạo, đem lại những thắng lợi đáng tự hào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên thời kỳ trước đổi mới, chúng ta chưa nhận thức hết những nhân tố tác động đến phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có nhiều yếu tố liên quan đến vấn đề con người và động lực phát triển con người. Trong suốt một thời gian dài, chúng ta đã quá đề cao lợi ích tập thể một cách chung chung, trừu tượng, trong khi đó lợi ích cá nhân không được quan tâm đúng mức, thậm

chí rất mờ nhạt. Chính vì vậy không tạo được động lực hoạt động của mỗi cá nhân trong xã hội.

Bước vào thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, vấn đề con người đã được Đảng ta đặc biệt quan tâm. Bởi lẽ đổi mới không có mục tiêu, động lực nào khác nào khác ngoài xuất phát từ con người và vì con người. Con người vừa là chủ thể vừa là động lực vừa là mục tiêu của sự nghiệp đổi mới. Đổi mới bắt đầu từ con người và hướng đến con người. Xuất phát từ mục đích, yêu cầu, nội dung đổi mới, Đảng ta cũng đã nhìn nhận con người một cách cụ thể và hiện thực hơn. Con người ở đây không phải là con người chung chung mà là con người cụ thể, con người xã hội với tính cách là một nhân cách phát triển. Sự hoàn thiện và phát triển của mỗi cá nhân với những nhu cầu và năng lực tự nó là nền tảng của sự phát triển xã hội. Sự nghiệp đổi mới chỉ thành công khi từng cá nhân phát triển với tư cách là chủ thể có ý thức. Thực tiễn đã chứng minh “không phải bộ máy, cũng không phải khâu nào khác trong hệ thống chính trị với tầm quan trọng của nó mà chính là con người với những phẩm chất và năng lực nhất định quyết định sức mạnh của đổi mới” [1, tr. 144].

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986), đại hội khởi xướng sự nghiệp đổi mới, đã khẳng định vai trò quan trọng của nhân tố con người và bắt đầu bằng mệnh đề “Đổi mới tư duy” [2]. Trong “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

và chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”, Đảng ta đã đặt con người vào vị trí trung tâm của sự phát triển. Đại hội VII tiếp tục khẳng định quan điểm “coi mục tiêu và động lực của sự phát triển là vì con người, do con người, trước hết là người lao động. Đó cũng là quan điểm về sự thống nhất giữa mục tiêu của chính sách xã hội - tất cả vì con người”, “mục tiêu giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, hình thành đội ngũ lao động có trí thức, có tay nghề, có năng lực thực hành, tự chủ, năng động và sáng tạo, có đạo đức cách mạng, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội” [3, tr. 8].

Tại Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Đại hội đưa đất nước ta tiến vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ta khẳng định: “Lấy việc phát huy nguồn lực con người là yếu tố phát triển nhanh và bền vững. Tăng trưởng kinh tế gắn liền với cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa giáo dục, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường” [4, tr. 143].

Đại hội lần thứ IX lại tiếp tục khẳng định và nhấn mạnh “nguồn lực con người - yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững”, “mọi hoạt động văn hóa nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý

thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, lối sống văn hóa, quan hệ hài hòa trong gia đình, cộng đồng và xã hội” [5, tr. 143]. Quan điểm này một lần nữa được Đảng ta nhấn mạnh tại Đại hội lần thứ XI: “Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế và lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, bảo đảm cho phát triển nhanh và bền vững” [6, tr. 130].

Tại Đại hội lần thứ XII Đảng ta đã khẳng định: “Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh” [7, tr. 53]. Như vậy, vấn đề con người và phát huy nhân tố con người ở Đại hội XII được tiếp cận một cách toàn diện và hệ thống hơn. Con người được nhìn nhận trên cả hai phương diện cá nhân và cộng đồng, đồng thời thể hiện rõ những điều kiện về vật chất và tinh thần đảm bảo cho con người phát triển toàn diện hơn.

Như vậy, có thể khẳng định rằng suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm đến vấn đề con người và phát huy nhân tố con người. Nhờ vậy,

sau 30 năm đổi mới toàn diện “đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa” [7, tr. 68]. Hiện nay, đất nước ta đang đứng trước những thời cơ, vận hội phát triển lớn; song bên cạnh đó còn không ít những khó khăn, thách thức phải vượt qua. Để tiếp tục phát huy nhân tố con người một cách hợp lý, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn cách mạng đang đặt ra hiện nay, cần phải có một hệ thống các giải pháp đồng bộ.

2.2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về những giải pháp nhằm phát huy nhân tố con người ở nước ta hiện nay

Thứ nhất, phát triển mạnh mẽ giáo dục và đào tạo, xây dựng tiềm lực trí tuệ - cốt lõi của nguồn nhân lực chất lượng cao. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: một dân tộc dốt là một dân tộc yếu và “vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” [8, tr. 222]. Trí tuệ là một trong những chỉ số quan trọng nhất của chất lượng nhân tố con người, nhất là trong thời đại cách mạng khoa học và công nghệ có những bước phát triển nhảy vọt, khoa học đang trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và sự xuất hiện của kinh tế tri thức hiện nay. Bên cạnh đó, cần phải chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho con người, trước hết là với các thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước.

Bởi vì trong xã hội hiện đại ngày nay, không chỉ cần có những con người chuyên gia mà còn rất cần những con người công dân, có nhân cách và trách nhiệm cao đối với cộng đồng và xã hội. Do đó Đảng ta đã coi “Giáo dục là quốc sách hàng đầu. Phát triển giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” [7, tr. 114]. Vì vậy quan điểm này đã trở thành tư tưởng chỉ đạo, được tất cả các cấp, các ngành, gia đình và xã hội quán triệt sâu rộng và thực thi nghiêm túc nhằm đào tạo những “con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả” [7, tr. 115]... tạo nền tảng đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Tuy nhiên để phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, cần phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa đào tạo và sử dụng hợp lý, hiệu quả lực lượng lao động. Đồng thời, cần kết hợp giữa nâng cao trình độ dân trí và phát triển nguồn nhân lực đồng đều ở các vùng miền, các cộng đồng xã hội; gắn chiến lược phát triển khoa học công nghệ với nâng cao hàm lượng trí tuệ trong nhân tố con người. Từ chỗ có nguồn lực con người bảo đảm về chất lượng, cần xây dựng và thực hiện những phương thức, cơ chế phát huy nguồn lực đó lâu dài và bền vững. Vì lẽ đó, Đại hội XII của Đảng đã có chủ trương “Quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề,

giáo dục đại học gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực với những giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung cho giải pháp đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực trong nhà trường cũng như quá trình sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng thực hành” [7, tr. 116].

Hai là tạo lập môi trường để hoàn thiện và phát triển con người. Trên cơ sở lý luận về con người trong tư tưởng của chủ nghĩa Mác – Lênin, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển” [6, tr. 76]. Vì vậy để xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, trước hết cần phải tạo ra một môi trường kinh tế phát triển, môi trường chính trị ổn định, môi trường văn hóa - xã hội lành mạnh, trong đó mỗi cá nhân sống, lao động sáng tạo, cống hiến và hưởng thụ hài hòa. Đó là, “một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc; có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp

quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới” [6, tr. 70].

Đảng ta đã vận dụng sáng tạo tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin về con người vào hoàn cảnh cụ thể nước ta hiện nay để hoạch định phương hướng và giải pháp phát triển con người. Trước hết, Đảng lãnh đạo nhân dân kiên định trên con đường đổi mới, xây dựng xã hội dân chủ vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người. Văn kiện Đại hội XII đã khẳng định rõ: “Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Bảo đảm nhân dân tham gia ở tất cả các khâu của quá trình đưa ra những quyết định liên quan đến lợi ích, cuộc sống của nhân dân” [7, tr. 38]. Đồng thời hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người hướng tới các giá trị phổ quát của nhân loại là chân - thiện - mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức cho con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, của kinh tế tri thức và xã hội học tập; xây dựng và phát triển lối sống “mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; nâng cao ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc

theo Hiến pháp và pháp luật; phát huy tính tích cực xã hội; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, các yếu tố trên là môi trường để hoàn thiện và phát triển con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập hiện nay.

Ba là tạo động lực để phát huy nhân tố con người. Bên cạnh việc xây dựng và phát triển con người với tính cách là mỗi nhân cách phát triển, việc phát huy nhân tố con người cũng là vấn đề có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới. Để phát huy nhân tố con người cần phải giải quyết hài hòa mối quan hệ về lợi ích - giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, giữa lợi ích riêng và lợi ích chung. Con người bao giờ cũng tồn tại và phát triển trong mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng, đây là mối quan hệ thống nhất có tác động nhân quả. Mỗi cá nhân đơn lẻ không làm nên xã hội và xã hội bao giờ cũng là tập hợp của những cá nhân trong mối quan hệ của họ. Nói cách khác, do lợi ích và thông qua việc thực hiện lợi ích mà các cá nhân tập hợp, liên kết và có mối quan hệ. Ăngghen đã khẳng định: ở đâu không có lợi ích chung thì ở đó không thể có sự thống nhất về mục đích và càng không thể thống nhất về hành động được. Đồng thời ông cũng chỉ ra rằng: chừng nào còn có sự chia cắt giữa lợi ích riêng và lợi ích chung... chừng đó bản thân con người sẽ trở thành một lực lượng xã hội đối lập với con người và nô dịch con người, chứ không phải bị con người

thống trị.

Lợi ích riêng là động lực trực tiếp cho mọi hoạt động của con người. Con người ở bất kỳ thời đại nào cũng hoạt động trước hết cho lợi ích của bản thân mình. Vì vậy, lợi ích cá nhân đóng vai trò trực tiếp, cơ sở cho mọi hoạt động tự giác, hoạt động tích cực của con người. Lợi ích cá nhân là nhân tố quyết định trước hết, là cơ sở để thực hiện lợi ích xã hội. Lợi ích xã hội với ý nghĩa là hướng vào giải quyết những nhu cầu chung của nhiều thành viên hợp lại thành cộng đồng xã hội. Vì vậy, lợi ích xã hội đóng vai trò là điều kiện và định hướng cho việc thực hiện lợi ích cá nhân.

Không chỉ quan tâm đến lợi ích riêng, Đảng Cộng sản Việt Nam còn thực hiện các chủ trương, giải pháp phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa phục vụ lợi ích chung. Lợi ích chung luôn bao hàm và không mâu thuẫn với lợi ích riêng và lợi ích cá nhân. Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII đã nhấn mạnh: “Đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân” [7, tr. 37].

Từ những sự phân tích trên, có thể khẳng định, việc giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích chung và lợi ích

riêng, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng, xã hội sẽ tạo động lực cho sự phát triển con người nói riêng và xã hội nói chung, như Ăngghen đã chỉ rõ, lịch sử chẳng qua chỉ là hoạt động theo đuổi lợi ích của mình.

Công cuộc đổi mới 30 năm qua đã đạt được những thành tựu rất to lớn, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, đất nước đang từng bước chuyển mình, phát triển. Vậy, đâu là động lực nếu không phải là kết quả các chính sách của Đảng về sự thay đổi cơ cấu quan hệ lợi ích trong thực tiễn cuộc sống.

Thời kỳ trước đổi mới, lợi ích tập thể được đề cao, thậm chí còn lấn át lợi ích cá nhân. Chính vì vậy đã hạn chế động lực của con người, dẫn đến tình trạng thiếu trách nhiệm đối với các hoạt động chung, “cha chung không ai khóc”... tạo nên sức ỳ, hạn chế tinh thần sáng tạo của mỗi cá nhân. Từ khi đất nước bước vào đổi mới, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cơ chế thị trường với tính đặc thù của nó đã thừa nhận tính hợp lý và thỏa mãn tối đa lợi ích cá nhân chính đáng. Trên mặt tích cực của nó, lợi ích cá nhân thực sự là “kích thích tố” quan trọng thôi thúc con người tích cực hoạt động, năng động và sáng tạo. Chính trong quá trình tham gia chủ động tích cực các hoạt động kinh tế hướng đến lợi ích, con người phát triển toàn diện hơn.

Trên cơ sở các kỳ Đại hội trước, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đặt

vấn đề giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng, xã hội, giữa lợi ích chung và lợi ích riêng một cách phù hợp đúng mức và cần thiết. Việc quan tâm đúng mức đến lợi ích của cá nhân, đặt lợi ích của cá nhân trong mục tiêu đạt được lợi ích tập thể sẽ thôi thúc con người phát huy tối đa năng lực của bản thân góp phần thúc đẩy cho sự phát triển của xã hội. Tuy nhiên, thay đổi cơ cấu lợi ích trong thực tiễn đời sống xã hội và cá nhân nhằm phát huy nhân tố con người cần phải tránh cả hai khuynh hướng: tuyệt đối hóa lợi ích riêng cũng như tuyệt đối hóa lợi ích chung. Bởi tuyệt đối hóa lợi ích riêng, vô hình chung đã đẩy tự do cá nhân thành chủ nghĩa cá nhân sẽ đẩy mỗi cá nhân lao vào sản xuất kinh doanh, làm giàu bằng mọi cách, bất chấp cả pháp luật, đạo lý, lao vào “cuộc chiến tranh của tất cả mọi người chống mọi người, cuộc chiến tranh của tất cả chống lại tất cả” [9, tr. 515]. Tuyệt đối hóa lợi ích chung, lợi ích tập thể, cộng đồng, sẽ dẫn đến vi phạm quyền tự do cá nhân, giảm động lực hoạt động, phát triển của mỗi cá nhân; đồng thời cũng ngăn cản sự vận động và phát triển của cộng đồng, xã hội.

Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích chung và lợi ích riêng, lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng, xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII là: lợi ích chung đóng vai trò định hướng cho các hoạt động xã hội nhằm phát huy mọi tiềm năng của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội để xây dựng một xã hội

“dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, với quan điểm “Gắn kết chặt chẽ chính sách kinh tế với chính sách xã hội, phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân, bảo đảm để nhân dân được hưởng thụ ngày một tốt hơn thành quả của công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước... Thực hiện tốt chính sách chăm sóc người có công trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực của Nhà nước” [7, tr. 135 - 136]; lợi ích riêng, lợi ích cá nhân đóng vai trò động lực thúc đẩy tính tích cực, năng động, chủ động sáng tạo của con người, tạo điều kiện để hướng đến “mọi người dân đều có cơ hội và điều kiện phát triển toàn diện” [7, tr. 136].

3. Kết luận

Như vậy, vấn đề con người và phát huy nhân tố con người luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam quan tâm, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, với quan điểm đổi mới xuất phát từ con người, vì mục tiêu con người và “lấy việc phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững” [4, tr. 85]. Sau 30 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phát huy sức mạnh tổng

hợp của mọi nguồn lực đặc biệt là nguồn lực con người, “đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa” [7, tr. 68]; để lại những bài học sâu sắc cho cách mạng Việt Nam, trong đó “đổi mới phải luôn quán triệt quan điểm “dân là gốc”, vì lợi ích của nhân dân, dựa vào dân phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và nguồn lực của nhân dân...” [7, tr. 69]. Trong những năm tiếp theo, đất nước ta đang đứng trước những thời cơ và thách thức mới, để tiếp tục phát huy nhân tố con người trong điều kiện cách mạng mới nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, cần phải có một hệ thống các giải pháp đồng bộ, trong đó, tập trung vào một số giải pháp như: Phát triển mạnh mẽ giáo dục và đào tạo nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước; tạo lập môi trường để hoàn thiện và phát triển con người; đồng thời tạo động lực để phát huy nhân tố con người, vì một xã hội “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”... con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Thiện Vương (2001), *Triết học Mác - Lênin về con người và xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội

4. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội
8. Hồ Chí Minh (1996), *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 4, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
9. Mác – Ăngghen (1987), *Mác - Ăngghen tuyển tập*, tập 1, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội

THE COMMUNIST PARTY'S VIEWPOINTS OF HUMAN PROBLEMS AND PROMOTION OF HUMAN FACTORS IN INNOVATION PERIOD

ABSTRACT

Human problems and promotion of human factors are an important content, which is always mentioned by the Communist Party of Vietnam in many Party Congresses, especially during the country's comprehensive renovation. With the motto of the innovation originating from the people and for the people, people are considered as a subject, a product and a goal, which is the objective of the innovation. However, "to promote the human factor in all areas of social life; to focus on building human ethics, personality, lifestyle, wisdom and capacity to work; and to build healthy cultural environment" with the aim of meeting the requirements of national sustainable development, the author has taken the Vietnamese Communist Party's viewpoints of the measures to promote the human factor in our country today such as strongly developing education and training, building intellectual potential - the core of high quality human resources, creating the environment for perfection and human development, and motivation to promote the human factor.

Keywords: *Party's viewpoint, Human problems, innovation period*

(Received: 05/09/2016, Revised: 14/12/2016, Accepted for publication: 24/07/2017)